

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/DS-ST  
Ngày 18-4-2018  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Minh.

Ông Phan Văn Cường.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 643/2017/TLST- DS ngày 04 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2018/QĐST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP VNTV; Trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: 165-167-169 HN, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*** Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Lầu 2, số 296 P, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, là đại diện ủy quyền (văn bản ủy quyền số 2913/2017/UQ-VPB ngày 17/7/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

***- Bị đơn:*** Ông Nguyễn Danh C, sinh năm 1987; địa chỉ: Xã Ph, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; địa chỉ tạm trú: 292/10 khu phố T, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 7 năm 2017, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, ông Nguyễn Văn Tiến và bà Nguyễn Thị Hoàn trình bày:*

Ngày 30/10/2015, Ngân hàng TMCP VNTV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Nguyễn Danh C ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5097553 để vay số tiền 99.000.000 đồng với lãi suất 26%/năm, thời hạn vay là 48 tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức thanh toán: trả góp vào ngày 05 hàng tháng và trả thành 48 kỳ. Ngày 05/11/2015, Ngân hàng đã giải ngân số tiền trên và theo thỏa thuận ông C phải thanh toán số tiền gốc là 99.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định. Thực hiện hợp đồng, ông C đã nhận đủ số tiền như thỏa thuận nhưng mới thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 6.927.000 đồng (trong đó nợ gốc là 2.383.210 đồng và nợ lãi là 4.543.690 đồng) sau đó ông C không thực hiện việc trả tiền nữa. Tính đến ngày 18/4/2018 tổng dư nợ đối với hợp đồng tín dụng của ông Nguyễn Danh C tại ngân hàng là 184.867.478 trong đó nợ gốc là 96.616.690 đồng và nợ lãi là 88.250.788 đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông C phải trả cho Ngân hàng ngay một lần toàn bộ khoản nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 18/4/2018 là 184.867.478 đồng. Ngoài ra ông Nguyễn Danh C phải thanh toán cho ngân hàng tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 8/3/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- *Bị đơn ông Nguyễn Danh C:* Ông C đã được tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 05/02/2018 và 27/02/2018, tham gia phiên tòa vào các ngày 26/3/2018 và 18/4/2018 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu giải quyết việc vay vốn giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Danh C, sinh năm 1987; địa chỉ: Xã Ph, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; địa chỉ tạm trú: 292/10 khu phố T, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì “*Thời hiệu khởi kiện....tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*”. Từ ngày 29/02/2016, ông Nguyễn Danh C không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 17/11/2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 27/02/2018. Bị đơn ông Nguyễn Danh C đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 26/3/2018 và 18/4/2018 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Xét, ngày 30/10/2015, ông Nguyễn Danh C và Ngân hàng ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5097553 để vay số tiền 99.000.000 đồng, với lãi suất 26%/năm, thời hạn vay 48 tháng, trả góp vào ngày 05 hàng tháng và trả thành 48 kỳ. Ngày 05/11/2015, Ngân hàng giải ngân cho ông C vay số tiền trên, đây là sự thỏa thuận thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông C đã nhận đủ tiền nhưng mới thanh toán cho Ngân hàng được 6.927.000 đồng (trong đó nợ gốc là 2.383.210 đồng và nợ lãi là 4.543.690 đồng), sau đó ông C không tiếp tục thanh toán các khoản nợ đến hạn cho Ngân hàng. Như vậy, ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông C thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 184.867.478 đồng gồm: nợ gốc là 96.616.690 đồng và tiền lãi là 88.250.788 đồng trong đó: nợ trong hạn là 62.649.485 đồng, nợ quá hạn là 30.144.993 đồng là cơ sở chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An phù hợp với phân tích trên nên có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Danh C phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95

Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Buộc ông Nguyễn Danh C thanh toán cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền nợ theo Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5097553 ngày 30/10/2015 là 184.867.478 (một trăm tám mươi bốn triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi tám) đồng gồm: nợ gốc là 96.616.690 (chín mươi sáu triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, sáu trăm chín mươi) đồng và tiền lãi là 88.250.788 (tám mươi tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn, bảy trăm tám mươi tám) đồng, trong đó: nợ trong hạn là 62.649.485 (sáu mươi hai triệu, sáu trăm bốn mươi chín nghìn, bốn trăm tám mươi lăm) đồng, nợ quá hạn là 30.144.993 (ba mươi triệu, một trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm chín mươi ba) đồng.

Tiền lãi đối với Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5097553 ngày 30/10/2015 được tiếp tục tính kể từ ngày 19/4/2018 cho đến khi ông Nguyễn Danh C trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Danh C phải chịu số tiền 9.243.374 (chín triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn, ba trăm bảy mươi bốn) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP VNTV toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 3.122.000 (ba triệu một trăm hai mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0018512 ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
Đã ký

**Trần Thị Kim Hoa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi      giờ      phút      , ngày 18 tháng 4 năm 2018.

Tại phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Minh;

Ông Phan Văn Cường.

Tiến hành nghị án đối với vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 643/2017/TLST- DS ngày 04 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank); Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn Tiến và bà Nguyễn Thị Hoàn; địa chỉ: Lầu 2, số 296 Phan Xích Long, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, là đại diện ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 17/7/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Danh C, sinh năm 1987; địa chỉ: Xã Phụng Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; địa chỉ tạm trú: 292/10 khu phố Tân Phú, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU.**

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

#### **Thông nhất biểu quyết 3/3.**

1. Buộc ông Nguyễn Danh C thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5097553 ngày 05/11/2015 là 180.471.418 đồng (trong đó nợ gốc là 96.616.690 đồng và nợ lãi là 83.854.728 đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Danh C chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng bà Tài còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2

Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**Thông nhất biểu quyết 3/3.**

**2. Án phí dân sự sơ thẩm:**

Ông Nguyễn Danh C phải chịu số tiền 9.023.570 (chín triệu không trăm hai mươi ba nghìn năm trăm bảy mươi) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 3.122.000 (ba triệu một trăm hai mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0018512 ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Thông nhất biểu quyết 3/3.**

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Thông nhất biểu quyết 3/3.**

Nghị án kết thúc vào hồi      giờ      phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Kim Hoa**